

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang

**I. SỰ CẦN THIẾT THÔNG QUA DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN:**

Nhằm thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về đất đai đảm bảo việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện các công trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định; căn cứ theo quy định tại Khoản 3 Điều 45, Điểm b Khoản 1 Điều 58, Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013; Điểm đ, Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Khoản 8, Khoản 10 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, quy định thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10ha).

Để có cơ sở pháp lý cho địa phương cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện và lập các thủ tục đất đai theo đúng quy định. Vì vậy, việc tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021 là yêu cầu cần thiết, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án.

b) Tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### III. BỀ CƠ SỞ PHÁP LÝ:

Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở những căn cứ pháp lý sau đây:

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
3. Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
4. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
5. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
6. Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

### IV. NỘI DUNG:

Nay, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh Hậu Giang xem xét thông qua Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021, gồm ..... công trình, dự án với tổng diện tích ..... ha, trong đó:

1. .... công trình, dự án cần thu hồi đất với diện tích .....ha.
2. 10 công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) với diện tích ..... ha.

Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

STT	Các huyện, thị xã, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích sử dụng đất (ha)
<b>1</b>	<b>Thành phố Vị Thanh</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>2</b>	<b>Thành phố Ngã Bảy</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>3</b>	<b>Thị xã Long Mỹ</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>4</b>	<b>Huyện Châu Thành</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		

b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>5</b>	<b>Huyện Châu Thành A</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>6</b>	<b>Huyện Phụng Hiệp</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>7</b>	<b>Huyện Long Mỹ</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>8</b>	<b>Huyện Vị Thủy</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		

(Đính kèm Phụ lục)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT,KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

Số: /2020/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT

**Về việc danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA IX KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc dự thảo Nghị quyết danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021, cụ thể như sau:

Trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021 có ..... công trình, dự án với tổng diện tích ..... ha. Trong đó, ..... công trình, dự án cần thu hồi đất với diện tích .....ha và ..... công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) với diện tích ..... ha, cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

STT	Các huyện, thị xã, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích sử dụng đất (ha)
<b>1</b>	<b>Thành phố Vị Thanh</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>2</b>	<b>Thành phố Ngã Bảy</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>3</b>	<b>Thị xã Long Mỹ</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>4</b>	<b>Huyện Châu Thành</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>5</b>	<b>Huyện Châu Thành A</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>6</b>	<b>Huyện Phụng Hiệp</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>7</b>	<b>Huyện Long Mỹ</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		
<b>8</b>	<b>Huyện Vị Thủy</b>		
a	Công trình, dự án thu hồi đất		
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất lúa (dưới 10 ha)		

(Đính kèm Phụ lục)

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang khóa IX kỳ họp thứ mười chín thông qua ngày      tháng      năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng      năm 2020./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN, TP. HCM);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG CÀN THU HỒI ĐẤT VÀ CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA (DƯỚI 10HA) NĂM 2021**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng từ loại đất			
						Đất trồng lúa (LUA) (ha)	Đất khác (ha)		
<b>I</b>	<b>Thành phố Vị Thanh</b>		<b>0,10</b>	<b>0,00</b>	<b>0,10</b>	<b>0,00</b>	<b>0,10</b>		
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>		<b>0,10</b>	<b>0,00</b>	<b>0,10</b>	<b>0,00</b>	<b>0,10</b>		
			0,10	0,00	0,10	0,00	0,10		
<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>								
<b>II</b>	<b>Thành phố Ngã Bảy</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>		
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>		
1	Cụm Công nghiệp Tân Thành		50,00		50,00	0,82	49,18	Xã Tân Thành	
2	Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Hậu Giang		7,00		7,00	1,00	6,00	Phường Hiệp Lợi	
3	Đường tỉnh 927C đến 30/4		7,80		7,80	1,20	6,60	Phường Lái Hiếu	
4	Khu nhà ở xã hội tại ấp Mái Dầm		11,02		11,02		11,02	Xã Đại Thành	
5	Khu dân cư nông thôn mới Mái Dầm		4,46		4,46		4,46	Xã Đại Thành	
6	Khu nhà ở xã hội tại đường 3 tháng 2, khu vực 6		8,90		8,90	1,00	7,90	Phường Ngã Bảy	
7	Khu đô thị mới khu vực 3		5,24		5,24		5,24	Phường Ngã Bảy	
8	Chính trang đô thị khu B1, B2, B3		0,93	0,53	0,40		0,40	Phường Ngã Bảy	
9	Khu đô thị mới phường Hiệp Thành (Xóm Rây), thành phố Ngã Bảy		7,00		7,00		7,00	Phường Hiệp Thành	
10	Khu tái định cư phường Ngã Bảy		1,30		1,30		1,30	Phường Ngã Bảy	

<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>								
<b>III</b>	<b>Thị xã Long Mỹ</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>			
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>			
<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>								
<b>IV</b>	<b>Huyện Châu Thành</b>	<b>489,59</b>	<b>0,70</b>	<b>488,89</b>	<b>55,38</b>	<b>375,51</b>			
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>	<b>489,59</b>	<b>0,70</b>	<b>488,89</b>	<b>55,38</b>	<b>375,51</b>			
1	Khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí Hậu Giang	49,00		49,00	36,50	49,00	Đông Phú	Chủ trương tiếp cận: Công văn số 2543/UBND-KGVX 23/10/2019 của UBND tỉnh Hậu Giang Điều chỉnh tăng diện tích	
2	Khu quản lý vận hành cho nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 2 (Khu quản lý vận hành nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 2)	8,00		8,00	1,50	8,00	TT. Mái Dầm	Điều chỉnh tên từ dự án chuyển tiếp "Khu quản lý vận hành cho nhà máy nhiệt điện Sông Hậu "	
3	Khu đô thị mới Nam Sông Hậu	10,65		10,65	1,38		10,65	TT. Mái Dầm	
4	Khu đô thị mới Mái Dầm	96,79		96,79	16,00		96,79	TT. Mái Dầm	
5	Nhà văn hóa ấp Đông Phú (Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Đông Phú)	0,05		0,05		0,05	Đông Phước	Điều chỉnh tên và quy mô diện tích từ dự án chuyển tiếp "Nhà văn hóa ấp Đông Phú"	
6	Nhà văn hóa ấp Đông Phú A (Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Đông Phú A)	0,05		0,05		0,05	Đông Phước	Điều chỉnh tên và quy mô diện tích từ dự án chuyển tiếp "Nhà văn hóa ấp Đông Phú A"	
7	Đường ô tô về trung tâm xã Phú Hữu	5,94		5,94			5,94	Phú Hữu	
8	Đường ô tô về trung tâm xã Phú Tân	5,76		5,76		5,76	Phú Tân	Điều chỉnh giảm quy mô diện tích theo Công văn số 2106/SGTVT-TLCL 31/8/2020 của Sở GTVT	
9	Dự án Chính trang đô thị khu chợ và phố chợ thị trấn Ngã Sáu	1,28	0,70	0,58		0,58	TT. Ngã Sáu	Điều chỉnh tăng diện tích	



10	Khu tái định cư - Nhà ở xã hội phục vụ Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tập trung trên địa bàn huyện Châu Thành (Khu tái định cư phục vụ dự án Đầu tư, xây dựng, kinh doanh phát triển hạ tầng Cụm công nghiệp tập trung Đông Phú)		17,93		17,93		17,93	Đông Phú	Điều chỉnh tên và quy mô diện tích dự án chuyên tiếp từ dự án "Khu tái định cư - Nhà ở xã hội phục vụ Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tập trung trên địa bàn huyện Châu Thành" Tại công văn 1634/UBND-KT 11/7/2019 và công văn 233/UBND-NCTH 13/02/2020 của UBND tỉnh Hậu Giang
11	Khu tái định cư - Nhà ở xã hội phục vụ Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tập trung trên địa bàn huyện Châu Thành (Khu nhà ở xã hội dành cho người lao động tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp huyện Châu Thành)		13,39		13,39		13,39	Đông Phú	Điều chỉnh tên và quy mô diện tích dự án chuyên tiếp từ dự án "Khu tái định cư - Nhà ở xã hội phục vụ Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tập trung trên địa bàn huyện Châu Thành" Tại công văn 1634/UBND-KT 11/7/2019 và công văn 233/UBND-NCTH 13/02/2020 của UBND tỉnh Hậu Giang
12	Cụm Dân cư vượt lũ xã Đông Phước		0,12		0,12		0,12	Đông Phước	Điều chỉnh giảm diện tích thu hồi 0,08 ha so với KHSDD 2020
13	Nhà văn hóa ấp Thạnh Thuận (Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Thạnh Thuận)		0,05		0,05		0,05	Đông Thạnh	Điều chỉnh tên và quy mô diện tích từ dự án chuyên tiếp "Nhà văn hóa ấp Thạnh Thuận"
14	Nhà văn hóa ấp Long Lợi A (Nhà văn hóa ấp Long Lợi A, xã Đông Phước A)		0,05		0,05		0,05	Đông Phước A	Điều chỉnh tên và quy mô diện tích từ dự án chuyên tiếp "Nhà văn hóa ấp Long Lợi A"
15	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 925 (đoạn từ ngã ba Đông Phước A đến trường Trung học cơ sở)		1,20		1,20		1,20	Đông Phước A	Công văn số 2106/SGTVT-TLCL 31/8/2020 của Sở GTVT
16	Bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai và xây dựng tuyến đê bao bờ Nam sông Mái Dầm, huyện Châu Thành		24,30		24,30		24,30	Đông Phước	QĐ số 186/QĐ-SKHĐT phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
17	Đường ô tô từ cầu Đốt Phú Hữu - Di tích liên tỉnh ủy - đường tỉnh 927, xã Phú Tân, huyện Châu Thành		5,00		5,00		5,00	Phú Tân	Ngân sách địa phương
18	Cải tạo, nâng cấp, kết nối hệ thống giao thông thủy bộ đường tỉnh 925B và kênh Nàng Mau, tỉnh Hậu Giang		17,60		17,60		17,60	Đông Phước	
19	Tuyến đê bao bờ Bắc sông Mái Dầm: đoạn từ ĐT 925B đến UBND xã Phú Hữu		10,53		10,53		10,53	TT. Mái Dầm, Phú Hữu	Công văn số 442/BQLDA-GPMB 11/02/2020 của UBND tỉnh Hậu Giang

20	Đường tỉnh 925 (Nâng cấp mở rộng đoạn từ Trường THCS Đông Phước A đến Đường ô tô về trung tâm xã		1,03		1,03		1,03	Đông Phước A	14/8/2020 của Ban QLDA ĐTXD công trình Giao Thông và Nông Nghiệp
21	Đường tỉnh 925 (Nâng cấp mở rộng đoạn từ thị trấn Ngã Sáu đến thị trấn Mái Dầm)		3,63		3,63		3,63	TT. Ngã Sáu, TT. Mái Dầm	
22	Tuyến dân cư tập trung xây dựng mới		6,00		6,00		6,00	Các xã, thị trấn	
23	Cầu kênh Thạnh Đông đầu nối với thành phố Cần Thơ		0,20		0,20		0,20	Đông Phú	QĐ số 5544/QĐ-UBND Phân bổ vốn đầu tư công 2021 - 2025
24	Tuyến đường kết nối với Tp Cần Thơ (từ đường ô tô Cái Chanh - Đông Phú nối đường ô tô phường Tân Phú, quận Cái Răng		0,50		0,50		0,50	Đông Phú	
25	Đường nối thị trấn Ngã Sáu đến đường Nam Sông Hậu		34,00		34,00		34,0	TT. Ngã Sáu, Đông Phú	
26	Khắc phục sạt lở khu vực thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành		0,30		0,30		0,30	TT. Mái Dầm	QĐ số 613/QĐ-UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
27	Khắc phục sạt lở sông Cái Côn, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành		7,20		7,20		7,20	TT. Mái Dầm	QĐ số 612/QĐ-UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
28	Khu dân cư nông thôn xã Đông Thạnh		25,62		25,62		25,62	Đông Thạnh	Chủ trương tiếp cận 1907/UBND-KT 25/08/2019 của UBND tỉnh Hậu Giang
29	Khu dân cư nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành		5,08		5,08		5,08	Đông Thạnh	QĐ 2305/QĐ/UBND-KT 01/10/2019 của UBND tỉnh Hậu Giang
30	Khu dân cư nông thôn mới, tái định cư Khu công nghiệp Sông Hậu		34,80		34,80		34,80	Đông Phú	Chủ trương tiếp cận 429/UBND-NCTH 11/3/2020 của UBND tỉnh Hậu Giang
31	Khu dân cư nông thôn mới ấp Phú Hưng, xã Đông Phú, huyện Châu Thành		16,08		16,08		16,08	Đông Phú	QĐ số 1968/UBND-NCTH tiếp cận, nghiên cứu đề xuất đầu tư dự án
32	Khu dân cư nông thôn mới xã Đông Phú, huyện Châu Thành		12,20		12,20		12,20	Đông Phú	Chủ trương tiếp cận: công văn số 1106/UBND-KT 10/5/2019 UBND tỉnh Hậu Giang
33	Khu dân cư nông thôn mới ấp Phú Nhơn, xã Đông Phú		6,20		6,20		6,20	Đông Phú	Chủ trương tiếp cận: công văn số 530/UBND-KT 23/3/2020 UBND tỉnh Hậu Giang
34	Đầu tư hạ tầng Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp Sông Hậu đợt 2 - giai đoạn 1, huyện Châu Thành		3,40		3,40		3,40	Đông Phú, TT. Ngã Sáu	Chủ trương đầu tư: QĐ số 1024/UBND-NCTH ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh Hậu Giang

35	Khu đô thị mới Phú Xuân A, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành		6,16		6,16		6,16	TT. Mái Dầm	QĐ 5303/QĐ-UBND của UBND huyện Châu Thành phê duyệt quy hoạch 1/500
36	Khu đô thị mới 2, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành		10,94		10,94		10,94	TT. Mái Dầm	Chủ trương Huyện kêu gọi đầu tư
37	Khu đô thị mới 3, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành		24,83		24,83		24,83	TT. Mái Dầm	Chủ trương tiếp cận: công văn số 1104/UBND-KT 10/5/2019 UBND tỉnh Hậu Giang
38	Khu đô thị mới 4, thị trấn Mái Dầm		9,55		9,55		9,55	TT. Mái Dầm	Chủ trương tiếp cận: công văn số 1102/UBND-KT 10/5/2019 UBND tỉnh Hậu Giang
39	Khu đô thị mới đường 30/4, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành		5,42		5,42		5,42	TT. Ngã Sáu	Chủ trương tiếp cận: công văn số 2282/UBND-KT ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Hậu Giang
40	Khu tái định cư 2, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang		4,06		4,06		4,06	TT. Ngã Sáu	Chủ trương Huyện kêu gọi đầu tư
41	Khu tái định cư thị trấn Ngã Sáu - giai đoạn 2		4,00		4,00		4,00	TT. Ngã Sáu	Phân bổ nguồn vốn 2021 - 2025 của huyện Châu Thành
42	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Nghĩa		0,05		0,05		0,05	Phú Hữu	Ngân sách địa phương
43	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Lợi A		0,05		0,05		0,05	Phú Hữu	
44	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Lộc		0,05		0,05		0,05	Phú Hữu	
45	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Thành		0,05		0,05		0,05	Phú Hữu	
46	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Trí B		0,05		0,05		0,05	Phú Hữu	
47	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Trí B 1		0,05		0,05		0,05	Phú Hữu	
48	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Trí		0,05		0,05		0,05	Phú Tân	
49	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Trí A		0,05		0,05		0,05	Phú Tân	
50	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Lễ		0,05		0,05		0,05	Phú Tân	
51	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Phú Lễ A		0,05		0,05		0,05	Phú Tân	
52	Nhà văn hóa ấp Tân Long, xã Đông Phước A		0,03		0,03		0,03	Đông Phước A	

53	Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp Đông Thuận		0,05		0,05		0,05	Đông Thuận
54	Nhà văn hóa ấp Thuận Hưng		0,03		0,03		0,03	TT. Ngã Sáu
55	Nhà văn hóa ấp Thị Trấn		0,03		0,03		0,03	TT. Ngã Sáu
56	Nhà văn hóa ấp Phú Đông		0,03		0,03		0,03	TT. Mái Dầm
57	Nhà văn hóa ấp Phú Thạnh		0,03		0,03		0,03	TT. Mái Dầm
<b>V</b>	<b>Huyện Châu Thành A</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>							
<b>VI</b>	<b>Huyện Phụng Hiệp</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>							
<b>VII</b>	<b>Huyện Long Mỹ</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>							
<b>VII</b>	<b>Huyện Vị Thủy</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>A</b>	<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>		<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
<b>B</b>	<b>Các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)</b>							

**PHỤ LỤC 2**

**BỔ SUNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG CÀN THU HỒI ĐẤT (CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA TRÊN 10HA) NĂM 2020 (lần 2)**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng từ loại đất			
						Đất trồng lúa (LUA) (ha)	Đất khác (ha)		
<b>Thành phố Vị Thanh</b>			<b>27,66</b>	<b>0,00</b>	<b>27,66</b>	<b>19,10</b>	<b>8,56</b>		
<b>Các công trình, dự án thu hồi đất</b>			<b>27,66</b>	<b>0,00</b>	<b>27,66</b>	<b>19,10</b>	<b>8,56</b>		
1	Khu đô thị mới khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh	Kêu gọi đầu tư	27,66		27,66	19,10	8,56	Phường V	Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh

2

2